

Số: 14/2017/QĐST-DS

Hải An, ngày 12 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2017/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng V.

Địa chỉ: Số 89 đường L, phường L, Quận D, Thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị; người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hiền T; chức vụ: Trưởng phòng Thu hồi nợ pháp lý kiêm Quản lý pháp chế cho Phòng an ninh và Phòng kiểm soát gian lận, Phòng thu hồi nợ pháp lý, Trung tâm thu hồi nợ - Khối tín dụng tiêu dùng – Ngân hàng V (theo Giấy ủy quyền số 29/2017/UQ-CT ngày 22/6/2017); người được ủy quyền lại: Bà Trần Thị Thùy L; địa chỉ: Số 16A/119 Trung Hành, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng (theo Giấy ủy quyền số 2799/2017/UQ-VPB ngày 27/10/2017).

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thư T, sinh năm 1986; ĐKKHKT: Số E đường F, phường J, quận K, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Số A đường B, C, phường Đ quận H, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn - Bà Nguyễn Thị Thư T có trách nhiệm về việc thanh toán toàn bộ nợ gốc, nợ lãi cho Ngân hàng V với tổng số tiền tính đến ngày 27/11/2017 là 38.897.000 (bằng chữ: Ba mươi tám triệu, tám trăm chín mươi bảy nghìn) đồng, trong đó:

- Nợ gốc: 16.841.000 đồng;
- Nợ lãi: 22.145.973 đồng.

2.2. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bà Nguyễn Thị Thu T và Ngân hàng V thống nhất về phương án trả nợ như sau:

Trong trường hợp bà T đồng ý thanh toán toàn bộ nợ gốc cho Ngân hàng V với tổng số tiền là 16.841.027 (*bằng chữ: Mười sáu triệu, tám trăm bốn mươi một nghìn, không trăm hai mươi bảy*), Ngân hàng V sẽ miễn toàn bộ tiền lãi là 22.145.973 đồng với thời gian thanh toán cụ thể như sau:

- Đợt 1: Đến ngày 10/12/2017, bà T phải thanh toán nợ gốc là 8.400.000 (*bằng chữ: Tám triệu, bốn trăm nghìn*) đồng cho Ngân hàng V;

- Đợt 2: Đến ngày 31/12/2017, bà T phải thanh toán số tiền nợ gốc lại là 8.441.027 (*bằng chữ: Tám triệu, bốn trăm bốn mươi một nghìn, không trăm hai mươi bảy*) đồng cho Ngân hàng V.

Trong trường hợp bà T không thanh toán đúng và đủ theo thời gian nêu trên, bà T phải thanh toán tổng cộng là 38.897.000 (*bằng chữ: Ba mươi tám triệu, tám trăm chín mươi bảy nghìn*) đồng, trong đó:

- Nợ gốc: 16.841.000 đồng;
- Nợ lãi: 22.145.973 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành, khách hàng vay là bà Nguyễn Thị Thu T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh tính trên nợ gốc tương ứng với thời gian chậm thanh toán cho đến khi thanh toán xong nợ gốc theo lãi suất quy định trong Hợp đồng tín dụng. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. Về án phí: Bị đơn - Bà Nguyễn Thị Thu T tự nguyện nộp cả tiền án phí dân sự sơ thẩm là 975.000 đồng (đã làm tròn) cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Trả lại Ngân hàng V số tiền 1.130.000 đồng - tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0005720 ngày 13/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi thành án, quyền yêu cầu thi thành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An, Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Lưu: VP, HS.

THẨM PHÁN

Đỗ Đức Hoàng